TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI NHƠN** TỈNH BÌNH ĐỊNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130 /2019/HNGĐ-ST
Ngày 10 - 6 - 2019
V/v " Ly hôn,".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Á

2. Bà Ngô Thị Thúy Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tư - Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Hoài Nhơn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Cao Đức Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 370/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018 về " *Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 48/2019/QĐXX ST- HNGĐ ngày 8 tháng 5 năm 2019 và Quyết đinh hoãn phiên tòa số 143/2019/QĐST- HNGĐ ngày 22/5/2019 giữa các đương sự;

1. *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Q

2. *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1988.

Trú tại : Thôn X, xã M, huyện H, tỉnh Đ

(*Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 12 năm 2018 và trong qúa trình xét xử, nguyên đơn chị Đinh Thị L trình bày :

Về hôn nhân: Chị Đinh Thị L và anh Huỳnh Văn T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định vào ngày 07 tháng 9 năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do điều kiện kinh tế khó khăn, vợ chồng bất đồng

quan điểm, anh T đánh đập chị nhiều lần nên chị đã bỏ về nhà cha mẹ ruột ở, vợ chồng đã ly thân nhau đến nay được 4 năm. Chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Huỳnh Văn T.

Về con chung : không có con chung

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28 tháng 2 năm 2019, bị đơn anh Huỳnh Văn Ttrình bày:

Về thời gian, địa điểm và điều kiện kết hôn anh T thống nhất như chị L trình bày. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại nhà cha mẹ anh T được 10 ngày thì chị L tự ý bỏ về nhà cha mẹ ở đến nay, trong thời gian vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị L không tôn trọng anh và gia đình anh. Anh Tthừa nhận hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nhưng anh không đồng ý ly hôn chị L vì lý do anh không thỏa mãn việc chị L đã tự ý bỏ về nhà cha mẹ ruột ở đến nay.

Về con chung : Vợ chồng không có con chung

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án:

+Về hôn nhân : Đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 51,56 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị L .

+ Về con chung : không có

+ Về tài sản chung và nợ chung : Không yêu cầu giải quyết

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án dân sự được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào trình bày của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đinh Thị L yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn giải quyết việc hôn nhân và gia đình của anh chị; Bị đơn anh Huỳnh Văn T cư trú tại thôn Xuân Vinh, xã Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nhân dân huyện Hoài Nhơn.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thông báo và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Huỳnh Văn T nhưng anh T luôn vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung: Chị Đinh Thị L và anh Huỳnh Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Mỹ, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận kết hôn số 86, quyển số 01/2015 ngày 07 tháng 9 năm 2015. Căn cứ vào Luật hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại phiên Tòa chị L cho rằng sau kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không còn tôn trọng nhau, anh T đánh đập chị L nhiều lần từ đó dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, vợ chồng đã ly thân đến nay đã được 4 năm. Chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Hội đồng xét xử xét thấy chị L và anh T tự nguyện tìm hiểu đi đến hôn nhân để xây dựng hạnh phúc gia đình. Lẽ ra anh chị phải thương yêu, tôn trọng và tạo điều kiện cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình bền vững nhưng anh chị không làm được điều đó. Giữa chị L và anh T không còn tôn trọng, quan tâm, chăm sóc nhau dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, vợ chồng không còn sống chung với nhau đến nay được 4 năm. Qua xác minh tại địa phương được biết nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn như thế nào thì chính quyền địa phương không rõ nhưng hiện tại chị L đã về quê ở Quảng Ngãi sinh sống.

Chị L kiên quyết yêu cầu giải quyết ly hôn, anh T không đồng ý ly hôn nhưng không có biện pháp gì để hàn gắn hạnh phúc gia đình. Tòa án tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần nhưng anh T luôn vắng mặt, từ diễn biến trên chứng tỏ anh T không có thiện chí mong muốn gia đình được đoàn tụ.

Xét thấy, tình trạng mâu thuẫn giữa chị L và anh T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị L yêu cầu được ly hôn anh T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về nuôi con chung: chị L và anh T không có con chung

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh T đều thống nhất không yêu cầu tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc " Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân : Cho ly hôn giữa chị Đinh Thị L và anh Huỳnh Văn T

2. Về nuôi con chung : Chị L và anh T không có con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị L và anh T đều thống nhất không có, không yêu cầu tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị L đã nộp theo biên lai thu số 0008328 ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án cấp trên giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Chi cục THADS huyện Hoài Nhơn;
- UBND xã Hoài Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Bích

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa